

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HSST.
Ngày: 21-03-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Thanh Hà
Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Lê Thị Ánh Sáng
+ Ông Nguyễn Văn Ngẫu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành: Bà Huỳnh Đức Xuân Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh N, sinh năm 1975 tại Quảng Nam; Tên gọi khác: không; Hộ khẩu thường trú: Số 673A, Tổ 12, ấp 1B, xã PT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Công nhân; con ông Nguyễn L, sinh năm 1934 (đã chết), con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1936 (đã chết); Chưa có vợ con; Bị cáo là con thứ 07 trong gia đình có 09 anh chị em; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại số 673A, Tổ 12, ấp 1B, xã PT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai .
“Bị cáo có mặt”.

- Bị hại: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1995.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 32, khu CX, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.
“Bị hại có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 8 giờ 40 phút ngày 20/11/2017, Nguyễn Thanh N điều khiển xe mô tô biển số 60C1-88795 đi từ xã Phước Thái đến tiệm đồng hồ Ngọc Lan tại tổ 32 khu CX do anh Nguyễn Anh T quản lý để sửa đồng hồ đeo tay bị hư hỏng nhưng anh

T không nhận sửa vì là đồng hồ Trung Quốc và trả lại cho N. Lúc này quan sát chỉ có một mình anh T trông coi tiệm nên N nảy sinh ý định trộm cắp đồng hồ bán lấy tiền tiêu xài, N giả vờ hỏi anh T cho xem thêm mẫu đồng hồ đeo tay khác để mua nên anh T kêu N đi vào bên trong nơi có tủ trưng bày nhiều loại đồng hồ, anh T lấy cho N xem nhưng N không đồng ý mua nên anh T quay đi cất đồng hồ, lợi dụng lúc anh T quay đi thì N dùng tay trái của mình lấy trộm 01 chiếc đồng hồ hiệu Orient tự động, vỏ màu trắng, mặt nâu, kim nâu hồng dạ quang có mã số SEU0B004TH để trong tủ không khóa bỏ vào túi quần xong N nói với anh T không tìm được đồng hồ thích hợp để mua và ra khỏi tiệm điều khiển xe bỏ đi. Sau khi phát hiện mất đồng hồ, anh T đến trình báo tại công an thị trấn LT, quá trình truy xét, xác minh, N đã thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên. Đối với đồng hồ lấy trộm được, N khai bán cho hai người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ với giá 1.200.000 đồng, số tiền này N đã sử dụng vào việc tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 01/KLĐGTSTTHS ngày 15 tháng 01 năm 2018 kết luận: 01 đồng hồ đeo tay nam, hiệu Orient tự động, vỏ màu trắng, mặt nâu, kim nâu hồng dạ quang, dây da màu nâu có mã số SEU0B004TH, mới 100% có giá trị thực tế là 4.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 30/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 tương ứng khoản 1 Điều 38 bộ luật hình sự năm 1999, đồng thời áp dụng điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N từ 06 đến 08 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: 01 đồng hồ hiệu Orient bị cáo Nguyễn Thanh N bán cho hai người đàn ông không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không có cơ sở xử lý.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện LT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thừa nhận do không có tiền tiêu xài nên vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 20/11/2017, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 60C1-88795 đến phòng khám đa khoa Ái Nghĩa LT để khám bệnh, trên đường đi bị cáo có ghé vào tiệm đồng hồ Ngọc Lan tại khu CX thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai để sửa đồng hồ. Lợi dụng lúc anh T không để ý bị cáo thò tay trái vào tủ lấy trộm một đồng hồ hiệu Orient niêm yết giá 4.900.000 đồng bỏ vào túi quần. Sau đó bị cáo nói với anh T là không có đồng hồ nào phù hợp nên ra khỏi tiệm. Bị cáo lấy trộm đồng hồ và bán lại cho hai người đàn ông (không rõ họ tên, lai lịch ở đâu) với giá 1.200.000 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự xác định có tổng trị giá là 4.000.000 đồng theo bản kết luận định giá tài sản số 01/KLĐGTSTTHS ngày 15/01/2018.

Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh N đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên, áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội về quy định hình phạt nhẹ hơn theo hướng dẫn tại Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 thì hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và có hiệu lực thi hành ngày 01 tháng 01 năm 2018 như Viện kiểm sát truy tố là đúng quy định pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Nguyễn Thanh N có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả của hành vi mình gây ra, nhưng do tham lam và xem thường pháp luật nên đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội như trên. Vì vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, xét bị cáo mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại; tại phiên tòa người bị hại có ý kiến xin bãi nại cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình. Mặt khác, xét bị cáo hiện tại còn phải nuôi chi ruột bị bệnh khuyết tật nặng có xác nhận của địa phương nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

4. Về vật chứng vụ án: 01 đồng hồ hiệu Orient bị cáo Nguyễn Thanh N bán cho hai người đàn ông không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Cơ quan điều tra công an huyện Long Th tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 60 C1 – 88795 bị cáo N sử dụng làm phương tiện phạm tội, bị cáo đã bán cho người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ, cơ quan điều tra không thu hồi được nên không có cơ sở xử lý.

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thanh N**, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh N về Ủy ban nhân dân xã PT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong nên không xem xét.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an H.Long Thành;
- VKSND H.Long Thành;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Hà

Nơi nhận:

- Công an H.Long Thành;
- VKSND H.Long Thành;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Phước Thái, huyện Long Thành.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hà